

MỞ RỘNG VỐN TỪ TRONG DẠY HỌC TẬP ĐỌC, CHÍNH TẢ LỚP 4 Ở CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC THÀNH PHỐ CÀ MAU THEO HƯỚNG TÍCH HỢP LIÊN MÔN

• Hồ Huỳnh Phương Mai^(*), Nguyễn Văn Bản^(**)

Tóm tắt

Dạy học tích hợp liên môn đã và đang được các cơ sở giáo dục phổ thông khuyến khích giáo viên thực hiện. Tuy nhiên, trong dạy học môn Tiếng Việt cấp Tiểu học, nhiều giáo viên còn rất lúng túng về vận dụng phương pháp, biện pháp và hình thức tổ chức dạy học theo hướng tích hợp liên môn. Bài viết này trình bày thực trạng và biện pháp mở rộng vốn từ trong dạy học phân môn Tập đọc và Chính tả lớp 4 theo hướng tích hợp liên môn nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Việt ở các trường tiểu học thành phố Cà Mau.

Từ khóa: Dạy học, tích hợp liên môn, mở rộng vốn từ, luyện từ và câu.

1. Đặt vấn đề

Một trong những nhiệm vụ rất quan trọng của phân môn Luyện từ và câu của chương trình dạy học môn Tiếng Việt cấp Tiểu học nói chung, lớp 4 nói riêng là cung cấp cho học sinh (HS) những từ ngữ mới trên cơ sở mở rộng vốn từ theo chủ điểm giáo dục [1] để làm giàu vốn từ và vận dụng tích cực vốn từ vào hoạt động giao tiếp (nói và viết) trong học tập và trong đời sống. Tuy nhiên, nếu chỉ thực hiện nhiệm vụ làm giàu vốn từ thông qua hình thức mở rộng vốn từ ở tiết dạy phân môn Luyện từ và câu thì với số tiết học có hạn, HS không thể làm cho vốn từ của mình tăng lên nhanh chóng. Điều này cũng đồng nghĩa với việc tư duy của học sinh sẽ chậm phát triển. Bởi lẽ vốn từ (ngôn ngữ) là hình thức trực tiếp của tư duy. Muốn tư duy (suy nghĩ để nói hoặc viết ra một điều gì) mỗi người cần có một vốn từ ngữ phong phú. Vì thế dạy học tích hợp liên môn là một hướng đổi mới có thể giúp HS khắc phục hạn chế trên. Từ năm 2016, trong định hướng đổi mới nội dung và phương pháp dạy học ở trường phổ thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục khuyến khích giáo viên (GV) dạy học theo hướng tích hợp liên môn để giảm bớt thời lượng học bài nhằm tăng cường kỹ năng thực hành vận dụng cho HS. Đối với dạy học mở rộng vốn từ trong môn Tiếng Việt lớp 4 cấp Tiểu học, dạy học tích hợp liên môn không chỉ tạo điều kiện để GV giảm bớt các nội dung dạy học trùng lặp ở các phân môn mà còn giúp HS nhanh chóng phát

triển làm giàu vốn từ của bản thân, tăng cường kỹ năng vận dụng tích cực kiến thức từ ngữ tổng hợp vào giải quyết các tình huống giao tiếp, kích thích hứng thú học tập cho các em nhằm nâng cao chất lượng học tập môn Tiếng Việt.

Tuy nhiên, thực tế dạy học môn Tiếng Việt nói chung và dạy học mở rộng vốn từ cho HS lớp 4 ở các trường tiểu học tại thành phố Cà Mau nói riêng, nhiều GV còn chưa hiểu đầy đủ về quan điểm cũng như phương pháp, biện pháp và hình thức tổ chức dạy học theo hướng tích hợp liên môn. Vì thế, nghiên cứu và đề xuất cách thức vận dụng dạy học mở rộng vốn từ theo hướng tích hợp liên môn trong dạy học phân môn Tập đọc và Chính tả lớp 4 là một hướng tiếp cận nhằm nâng cao hiệu quả dạy học Tiếng Việt.

2. Nội dung

2.1. Dạy học tích hợp liên môn và dạy học mở rộng vốn từ cho học sinh lớp 4 theo hướng tích hợp liên môn

Tích hợp trong dạy học là hành động liên kết các đối tượng nghiên cứu giảng dạy, học tập của cùng một lĩnh vực hoặc vài lĩnh vực khác nhau trong cùng một kế hoạch dạy học. Dạy học tích hợp là hành động liên kết một cách hữu cơ, có hệ thống các đối tượng nghiên cứu, học tập của một vài lĩnh vực môn học (hoặc các phân môn trong môn học) khác nhau thành một nội dung thống nhất, dựa trên cơ sở các mối liên hệ về lí luận và thực tiễn được đề cập trong các môn học đó nhằm hình thành ở HS các năng lực cần thiết [4].

Trong dạy học tích hợp, HS được sự chỉ đạo của GV thực hiện việc chuyển đổi liên tiếp các

^(*) Học viên cao học, Trường Đại học Đồng Tháp.

^(**) Trường Đại học Đồng Tháp.

thông tin từ ngôn ngữ của môn học này (hoặc phân môn trong môn học) sang ngôn ngữ của môn học khác; học cách sử dụng phối hợp những kiến thức, kĩ năng và thao tác để giải quyết một tình huống phức hợp gắn với thực tiễn. Nhờ đó, HS nắm vững kiến thức, hình thành khái niệm, phát triển năng lực và các phẩm chất cá nhân. Dạy học tích hợp là dạy học những nội dung kiến thức liên quan đến hai hay nhiều môn học, nhiều phân môn trong một môn học. Nói dạy học tích hợp tức là nói đến phương pháp, biện pháp và mục tiêu của hoạt động dạy học, còn nói đến "liên môn" là đề cập tới nội dung dạy học liên kết từ nhiều môn học hay nhiều phân môn trong một môn học [2].

Như vậy, dạy học mở rộng vốn từ trong phân môn Tập đọc và Chính tả lớp 4 theo hướng tích hợp liên môn ở các trường tiểu học thành phố Cà Mau chính là đề cập tới việc lựa chọn nội dung từ ngữ cần mở rộng theo chủ điểm giáo dục và biện pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng tích hợp kiến thức kĩ năng phù hợp. Lựa chọn từ ngữ làm cơ sở để mở rộng vốn từ, GV phải căn cứ vào văn bản đọc được lựa chọn dạy trong chủ điểm giáo dục của chương trình để hướng dẫn HS thực hiện mở rộng làm giàu vốn từ. Đồng thời, GV cũng căn cứ vào từ ngữ trong bài được chọn học tập đọc để lần về phát âm (do ảnh hưởng của phát âm địa phương) dẫn đến viết sai chính tả để lựa chọn từ ngữ thích hợp cho HS rèn luyện phát âm đúng và viết đúng theo yêu cầu dạy viết chính tả phương ngữ.

2.2. Thực trạng dạy học mở rộng vốn từ cho học sinh lớp 4 ở thành phố Cà Mau theo hướng tích hợp liên môn

Từ trước đến nay, GV dạy lớp 4 ở thành phố Cà Mau thường chỉ dạy học mở rộng vốn từ cho HS theo nội dung chương trình phân môn Luyện từ và câu được trình bày trong sách Tiếng Việt 4 một cách độc lập (qua các tiết học riêng) mà chưa quan tâm đến tích hợp mở rộng vốn từ trong dạy học các phân môn khác. Cách dạy học này dẫn đến chỉ khi dạy học tiết Luyện từ và câu HS mới được hệ thống hóa và mở rộng vốn từ với các từ ngữ đã học ở các bài học của môn Tiếng Việt trong tuần hoặc vài tuần mà chương trình quy định gắn với chủ điểm giáo dục. Còn ở các phân môn khác như Tập đọc, Chính tả, Kể chuyện, Tập làm văn..., thì HS chỉ được GV hướng dẫn tìm hiểu nghĩa của những

từ ngữ khó hiểu gắn với văn cảnh bài học để hiểu bài học đó. Do vậy, GV rất lúng túng khi thực hiện dạy học tích hợp liên môn hay tích hợp liên phân môn. HS cũng vì vậy chưa có vốn từ phong phú và chưa có kĩ năng vận dụng tích cực vốn từ tổng hợp vào hoạt động nói, viết đúng khi giao tiếp với thầy cô, bè bạn, người thân và người xung quanh.

2.3. Dạy học mở rộng vốn từ trong phân môn Tập đọc và Chính tả lớp 4 theo hướng tích hợp liên môn

2.3.1. Mục đích, ý nghĩa

Theo quy định của chương trình Tiếng Việt 4 hiện hành, mỗi tuần HS được học 02 tiết tập đọc và 01 tiết chính tả. Nội dung các văn bản tập đọc (cũng thường được sử dụng để dạy HS viết đúng chính tả) được gắn với một chủ điểm giáo dục nhất định. Mỗi chủ điểm được dạy học trong ba tuần lễ. Mỗi văn bản tập đọc và chính tả thường cung cấp cho HS một số từ ngữ mới. Từ ngữ mới thường là những từ ngữ khó hiểu về nghĩa có thể được sách giáo khoa giải thích nhằm giúp HS hiểu nội dung văn bản đọc. Ngoài ra, nội dung các văn bản tập đọc gắn với chủ điểm giáo dục thường cung cấp cho HS một số từ ngữ xoay quanh chủ điểm giáo dục. Khi sử dụng các văn bản đọc để rèn luyện kĩ năng viết đúng chính tả cho HS, GV cũng thường căn cứ vào đặc điểm phát âm của vùng miền, địa phương (phát âm theo phương ngữ) để lựa chọn từ ngữ dễ lẫn về phát âm và cách viết nhằm hướng dẫn HS đọc đúng để viết đúng. Những từ ngữ được sử dụng để HS rèn luyện sửa lỗi chính tả cũng nằm trong chủ điểm của bài đọc. Do vậy, kết hợp các từ ngữ trong dạy tập đọc và dạy viết chính tả lại, GV sẽ có nguồn từ ngữ để HS mở rộng vốn từ gắn với chủ điểm giáo dục, làm cho vốn từ của HS được tích lũy phong phú thêm. Đồng thời, HS cũng được rèn luyện kĩ năng vận dụng vốn từ một cách tích cực hơn trong hoạt động giao tiếp nói và viết mà không phải chờ đến khi học tiết Luyện từ và câu mới rèn luyện kĩ năng sử dụng từ. Vì thế, mở rộng vốn từ theo hướng tích hợp liên môn trong dạy học Tập đọc và Chính tả theo chủ điểm sẽ đạt được mục đích giúp GV và HS hệ thống lại vốn từ HS đã được học từ mỗi bài học, đồng thời làm giàu vốn từ, mở rộng, phát triển vốn từ để vận dụng vào hoạt động giao tiếp trong đời sống và hoạt động học tập hàng ngày.

2.3.2. *Xác định nội dung dạy học mở rộng vốn từ trong dạy phân môn Tập đọc và Chính tả theo hướng tích hợp gắn với chủ điểm giáo dục*

Xác định nội dung dạy học mở rộng vốn từ trong dạy học phân môn Tập đọc và Chính tả lớp 4, GV cần xuất phát từ chủ điểm của chương trình để lựa chọn văn bản dạy tập đọc và dạy viết chính tả phù hợp. Theo hướng tích hợp nội dung dạy học gắn với chủ điểm, sách giáo khoa Tiếng Việt 4 thường sử dụng cùng một văn bản để dạy HS đọc - hiểu và dạy HS viết chính tả dựa trên những vấn đề chính tả nảy sinh từ thực tiễn mà văn bản tập đọc thể hiện. GV dựa vào nội dung văn bản để xây dựng các yêu cầu học tập nhằm hướng tới hoạt động kết hợp với hoạt động đọc - hiểu và viết chính tả, HS được hướng dẫn mở rộng vốn từ theo hướng xác lập quan hệ ngữ nghĩa hoặc theo quan hệ cấu tạo của từ nhằm làm phong phú vốn từ ngữ của HS gắn với chủ điểm của văn bản đọc và văn bản viết chính tả.

2.3.3. *Cách thức chuẩn bị và tổ chức dạy học mở rộng vốn từ trong dạy học phân môn Tập đọc và Chính tả lớp 4*

Để triển khai dạy học mở rộng vốn từ trong dạy học Tập đọc và Chính tả lớp 4 theo hướng tích hợp liên môn gắn với chủ điểm giáo dục, GV thực hiện lập kế hoạch dạy học [3] và tổ chức dạy học theo các bước sau:

Bước 1. Xác định chủ điểm và nội dung mở rộng vốn từ theo hướng tích hợp khi dạy bài Tập đọc và Chính tả

GV lựa chọn chủ điểm giáo dục để mở rộng vốn từ cho HS dựa vào Chương trình và sách giáo khoa Tiếng Việt 4, tập 1 và tập 2 hiện hành. Từ việc xác định chủ điểm giáo dục, GV lựa chọn văn bản dạy học phù hợp với yêu cầu nội dung tích hợp mở rộng vốn từ thông qua dạy HS đọc và viết đúng chính tả.

Ví dụ, chương trình môn Tiếng Việt lớp 4 quy định ba tuần đầu năm học, HS được học chủ điểm giáo dục là “*Thương người như thể thương thân*”. Văn bản để dạy HS tập đọc và viết chính tả hình thức “*Nghe - viết*” ở tuần đầu tiên là *Đế Mèn bênh vực kẻ yếu* [5]. Như vậy, GV có thể lựa chọn các từ ngữ trong khi dạy HS tập đọc và lựa chọn các từ ngữ HS dễ lẫn do ảnh hưởng của phát âm địa

phương (Cà Mau) cũng như vùng Nam Bộ (phân biệt an/ang) có trong văn bản *Đế Mèn bênh vực kẻ yếu* để tổ chức hướng dẫn mở rộng vốn từ theo hướng tích hợp.

Bước 2. Xác định mục tiêu bài học

Ở bước này, GV cần xác định rõ mục tiêu dạy học tích hợp mở rộng vốn từ cùng với các mục tiêu khác của bài dạy. Việc xác định mục tiêu cần dựa vào chuẩn kiến thức và kỹ năng các phân môn Tập đọc và Chính tả cũng như yêu cầu mở rộng vốn từ gắn với nội dung của bài đọc trong chủ điểm giáo dục.

Bước 3. Tổ chức thực hiện dạy học mở rộng vốn từ thông qua các hoạt động dạy HS đọc - hiểu văn bản và viết đúng chính tả

Để thực hiện dạy học mở rộng vốn từ theo chủ điểm giáo dục thông qua các hoạt động dạy HS đọc - hiểu văn bản và viết đúng chính tả, GV cần chú ý hướng dẫn HS hiểu nội dung văn bản đọc (cũng như văn bản HS sẽ viết chính tả theo hình thức nghe - viết) bằng hệ thống câu hỏi hướng dẫn học tập được chuẩn bị kỹ lưỡng. GV cần xác định câu hỏi cốt lõi và các câu gợi mở theo mỗi yêu cầu tìm hiểu về nội dung văn bản hay tìm hiểu nghĩa của từ ngữ trong văn bản và nghĩa của từ ngữ được mở rộng theo quan hệ ngữ nghĩa hay quan hệ cấu tạo của từ.

Bước 4. Đánh giá kết quả học tập của HS theo yêu cầu dạy học tích hợp

Dựa vào mục tiêu và yêu cầu dạy học tích hợp mở rộng vốn từ trong bài dạy Tập đọc, Chính tả, GV hướng dẫn HS tự đánh giá mức độ đạt được các mục tiêu đã xác định đồng thời đánh giá mức độ tiếp thu của HS đối với mục tiêu của bài học.

2.3.4. *Ví dụ minh họa về cách thức vận dụng mở rộng vốn từ trong dạy học Tập đọc, Chính tả lớp 4*

Để làm rõ cách thức vận dụng dạy học tích hợp liên môn để mở rộng vốn từ trong dạy học Tập đọc, Chính tả lớp 4, chúng tôi chọn chủ điểm giáo dục và văn bản dạy cũng như xác định cách thực hiện các hoạt động dạy học chủ yếu sau:

- Chủ điểm giáo dục: ***Thương người như thể thương thân***.

- Văn bản để dạy Tập đọc và Chính tả: *Người ăn xin* (TV4, tập 1, trang 30).

Để tích hợp dạy học mở rộng vốn từ theo chủ điểm của các bài Tập đọc và Chính tả cũng như cách thức tổ chức dạy học nêu trên, giáo viên cần thực hiện các việc sau:

Bước 1. Xác định nội dung, yêu cầu chủ yếu cần dạy học tích hợp

- Về luyện đọc: HS đọc toàn bài tập đọc với yêu cầu trôi chảy, mạch lạc, diễn cảm.

- Mở rộng vốn từ gắn với chủ điểm bài đọc: Từ các từ ngữ có trong văn bản đọc theo chủ điểm bài học mở rộng ra các từ nói về lòng nhân ái của con người.

- Mở rộng vốn từ gắn với yêu cầu luyện đọc và viết đúng chính tả các từ dễ lẫn do phát âm phương ngữ (phân biệt cách đọc và viết các từ có *an/ang, ăn/ăn, dấu hỏi/dấu ngã*).

Bước 2. Xác định mục tiêu bài học (các mục tiêu chính)

- HS đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu, giữa các cụm từ, nhấn giọng ở các từ ngữ gợi tả, gợi cảm. Đọc diễn cảm toàn bài, thể hiện giọng đọc phù hợp với nội dung bài.

- HS đọc và viết đúng các tiếng, từ dễ lẫn do ảnh hưởng của phát âm phương ngữ (phân biệt *an/ang, ăn/ăn, dấu hỏi/dấu ngã*): *đang đi, ăn xin, giàn giụa, tả tơi, bản thủ, rên rỉ, lấy bầy, ...*

- Hiểu nghĩa các từ ngữ khó trong bài: *lom khom, đờ đờ, giàn giụa, thảm hại, sung húp, rên rỉ...*, mở rộng vốn từ nói về lòng nhân ái của con người.

- Hiểu nội dung bài: Ca ngợi cậu bé có tấm lòng nhân hậu, biết *đồng cảm, thương xót* trước nỗi bất hạnh của ông lão ăn xin nghèo khổ.

- Biết *cảm thông, chia sẻ, thương xót* trước nỗi khó khăn bất hạnh của người khác.

Bước 3. Tổ chức dạy học

GV chú ý thực hiện trọng tâm bài dạy thông qua các hoạt động sau:

- Hoạt động luyện đọc:

+ Hướng dẫn HS đọc toàn bài với giọng nhẹ nhàng, thương cảm, ngậm ngùi, xót xa; đọc phân biệt lời của cậu bé (bằng giọng xót thương ông lão) với lời của ông lão (xúc động trước tấm lòng của cậu bé).

+ Đọc và viết đúng các từ ngữ dễ lẫn (phân biệt *an/ang, ăn/ăn, dấu hỏi/dấu ngã*): *đờ đờ, giàn giụa, tái nhợt, tả tơi, thảm hại, rên rỉ, lấy*

bầy, run rẩy, cảm ơn, chột hiều, ... Phân tích tiếng, đọc cả từ (GV gợi ý để HS làm việc nhóm và mở rộng vốn từ gắn với yêu cầu tích hợp dạy học viết đúng chính tả).

- Hoạt động tìm hiểu bài:

HS đọc phần đầu của bài (gồm ba đoạn đầu), thảo luận theo nhóm đôi và trả lời các câu hỏi:

+ Cậu bé gặp ông lão ăn xin khi nào?

+ Hình ảnh ông lão ăn xin đáng thương như thế nào?

+ Em hiểu *sung húp* nghĩa là gì?

+ Em có thể thay từ *sung húp* bằng từ nào không? (*Đây là câu hỏi gợi ý HS làm việc nhóm để GV mở rộng vốn từ cho HS*).

+ Điều gì đã khiến ông lão trông *thảm thương* đến vậy?

+ Em hãy tìm từ có hai tiếng bắt đầu bằng tiếng *th* và hãy đặt một câu với từ mới tìm được (*đây là câu hỏi gợi ý để HS mở rộng từ theo quan hệ cấu tạo và vận dụng sử dụng từ vào nói, viết*).

HS đọc phần 2 của bài (đoạn 4) và thảo luận nhóm đôi, tìm câu trả lời cho các câu hỏi:

+ Cậu bé đã làm gì để chứng tỏ tình cảm của cậu đối với ông lão ăn xin?

+ Hành động và lời nói ân cần của cậu bé chứng tỏ tình cảm của cậu bé đối với ông lão như thế nào?

+ Em hiểu thế nào là *tài sản, lấy bầy*? (*Đây là câu hỏi gợi ý để HS làm việc nhóm để GV mở rộng vốn từ cho HS, ví dụ: em hãy tìm các từ có nghĩa gần với lấy bầy*).

+ Sau câu nói của ông lão, cậu bé cũng cảm thấy nhận được chút gì đó từ ông. Theo em, cậu bé đã nhận được gì từ ông lão ăn xin?

HS đọc phần cuối bài (hai đoạn cuối), suy nghĩ và trả lời các câu hỏi (làm việc nhóm 4):

+ Hai đoạn cuối bài cho em biết điều gì?

+ Từ gần nghĩa với *đồng cảm* là gì? (*Đây là câu hỏi gợi ý HS làm việc nhóm và để GV mở rộng vốn từ cho HS theo chủ điểm bài học dựa trên quan hệ ngữ nghĩa của các từ đồng nghĩa*).

- Hoạt động đọc phân vai hoặc kể lại nội dung bài đọc:

Dựa vào nội dung câu chuyện GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và đọc phân vai hoặc kể lại câu chuyện theo lời kể của mình, hoặc theo lời kể nhân vật.

Bước 4. Đánh giá kết quả học tập của HS

- GV hướng dẫn HS thảo luận nhóm rút ra bài học.

- GV yêu cầu cả lớp nhận xét, đánh giá mức độ tiếp thu kiến thức bài học theo nhóm.

- GV nêu câu hỏi để kiểm tra mức độ hiểu về từ ngữ được mở rộng theo chủ điểm bài học dựa vào quan hệ ngữ nghĩa (Ví dụ: Tìm từ gần nghĩa với *đau khổ*.)

- GV chốt lại nội dung bài học, nhấn mạnh chủ điểm bài học và hệ thống từ ngữ được mở rộng nói về lòng nhân ái của con người; nhấn mạnh yêu cầu đọc và viết đúng phân biệt các từ dễ lẫn do phát âm phương ngữ (các từ cần phân biệt: *an/ang, ăn/ăng, dấu hỏi/dấu ngã*).

3. Kết luận

Bản chất của việc dạy học tích hợp liên môn là tích hợp nhiều nội dung kiến thức trong một bài

học nhằm giảm tải thời lượng học kéo dài và tránh được sự trùng lặp nội dung dạy học ở nhiều môn học hoặc phân môn trong cùng một môn học. Mặt khác, dạy học tích hợp liên môn còn hướng đến mục tiêu phát huy tối đa tính tích cực và năng lực vận dụng kiến thức tổng hợp của HS vào hoạt động giao tiếp (nói, viết). Do phạm vi của bài báo, nhóm tác giả chỉ đề xuất những nội dung, cách thức vận dụng dạy học chủ yếu đối với dạy học mở rộng vốn từ theo hướng tích hợp liên môn gắn với chủ điểm giáo dục trong dạy học phân môn Tập đọc và Chính tả lớp 4 ở các trường tiểu học thành phố Cà Mau. Chúng tôi cho rằng, cách tiếp cận dạy học theo hướng đổi mới trên sẽ mang lại hiệu quả nhất định cho việc nâng cao chất lượng môn Tiếng Việt không chỉ của lớp 4 mà còn mang lại hiệu quả dạy học môn Tiếng Việt ở cấp Tiểu học nói chung ở các trường tiểu học của thành phố Cà Mau./.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2002), *Chương trình tiểu học*, NXB Giáo dục.
- [2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2009), *Hướng dẫn thực hiện Chuẩn kiến thức kỹ năng các môn học ở Tiểu học*, NXB Giáo dục Việt Nam.
- [3]. Trần Thị Hiền Lương (2014), *Lập kế hoạch dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở tiểu học*, Tài liệu bồi dưỡng GV, Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- [4]. Trần Thị Thanh Thủy (2015), *Dạy học tích hợp phát triển năng lực HS*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [5]. Nguyễn Minh Thuyết (Chủ biên, 2010), *Tiếng Việt 4, tập 1*, NXB Giáo dục Việt Nam.

**EXPANDING 4-GRADERS' VOCABULARY IN TEACHING
SPELLING, READING SUBJECT AT CA MAU CITY PRIMARY SCHOOLS
VIA CROSS-SUBJECT INTEGRATION**

Summary

Cross-subject integration teaching has been encouraged in K-12 education. However, in teaching the Vietnamese subject at primary school, many teachers are still faced with difficulties applying methods, techniques and procedues in cross-subject integration. The paper presents the current situation and how to expand 4-graders' vocabulary in teaching Spelling, Reading subject via cross-subject integration, as such to improve the quality of Vietnamese language instruction at primary schools in Ca Mau City.

Keywords: Teaching, cross-subject integration, vocabulary expansion, word and sentence practice.
Ngày nhận bài: 26/7/2019; Ngày nhận lại: 12/8/2019; Ngày duyệt đăng: 19/8/2019.